

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

sLDL CONTROL LEVEL 1

(Tên trên vỏ hộp: sLDL CONTROL 1)

Mã code sản phẩm: LE 5013

Đóng gói: 3 x 1 ml

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Hóa chất nội kiểm để kiểm tra độ chính xác và lặp lại của xét nghiệm đối với thông số duy nhất sLDL sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Được thiết kế tương tự mẫu bệnh nhân có thành phần chứa sLDL, chạy theo nguyên lý của máy để phát hiện sai sót bằng cách so sánh kết quả phân tích với giá trị nội kiểm được cung cấp trong kit insert đi kèm hộp hóa chất của nhà sản xuất. Kiểm tra độ chính xác và lặp lại của xét nghiệm đối với thông số duy nhất sLDL.

CÁC CẢNH BÁO AN TOÀN

Chỉ dùng trong chẩn đoán *in-vitro*. Không sử dụng khi đã quá hạn sử dụng in trên nhãn.

Chỉ dùng trong xét nghiệm trong ống nghiệm, không pipette bằng miệng. Xử lý cẩn thận như với các hóa chất xét nghiệm khác. Sản phẩm đã được sàng lọc HIV, viêm gan và giang mai bằng những phương pháp được FDA công nhận. Tuy nhiên không phương pháp nào có thể bảo đảm tuyệt đối nên cần được xử lý với các biện pháp dự phòng giống mẫu bệnh nhân.

BẢO QUẢN VÀ ĐỘ ỔN ĐỊNH

Bảo quản ở 2-8°C.

Sau hoàn nguyên ổn định 5 ngày ở 2-8°C.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT

Mở nắp lọ. Thêm 1 ml nước cất pha tiêm. Đảo nhiều lần và để yên ở nhiệt độ phòng trong 30 phút. Sau đó, xoay và đảo ngược chai. Tiếp tục trộn cho đến khi dung dịch trở nên đồng nhất và tất cả các nguyên liệu đông khô được hòa tan hoàn toàn. Cho vào máy phân tích như mẫu bệnh nhân và so sánh kết quả phân tích với giá trị trong tờ kit insert (hoặc đĩa CD) đi kèm hộp hóa chất của nhà sản xuất.

VẬT LIỆU SẴN CÓ

sLDL Control Level 1 3 x 1 ml

VẬT LIỆU KHÔNG KÈM THEO

Pipet đo thể tích

CÁC GIÁ TRỊ NỘI KIỂM

Các giá trị được kiểm định tại phòng xét nghiệm nội bộ tại Randox Laboratories Ltd và so sánh với lô hàng chính được lưu trữ ở -80°C.

Để biết thông tin chi tiết về sản phẩm và được trợ giúp, xin liên hệ với nhà phân phối của hãng tại Việt Nam:

Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế GS

Điện thoại: 024.35772266

Email: gsmed.trang@gmail.com